

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở,
Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3, Thôn 4,
xã Triệu Thành, huyện Triệu Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 09/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018, Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt ngày 12/6/2018; Quyết định số 3510/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành;

Căn cứ Quyết định số 6408/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 34 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành;

Căn cứ Quyết định số 6546/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc đấu giá quyền sử dụng đất 34 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành;

Căn cứ Quyết định số 7138/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Phương án giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất 34 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1651/TTr-TNMT ngày 19/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành, cụ thể:

1. Thông tin chung về khu đất

- Vị trí, ranh giới khu đất xác định theo Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018, Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt ngày 12/6/2018.

- Tổng diện tích 30 lô đất: 4.518,7 m².

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

2. Nộp tiền sử dụng đất

- Tổng số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất: 15.748.349.000 đồng - *Chi tiết có danh sách kèm theo.*

Người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá theo quy định tại Điều 10.1, Khoản 10, Điều 1, Quyết định số 6408/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 34 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3, Thôn 4, xã Triệu Thành.

- Tài khoản nộp tiền trúng đấu giá: Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Triệu Sơn mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

3. Thù lao dịch vụ đấu giá: 29.024.000 đồng (đã bao gồm VAT = 10%, chưa trừ tiền bán hồ sơ).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm:

1. Chi cục thuế khu vực Triệu Sơn - Nông Công (gọi tắt là: Chi cục Thuế): Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cùng các đơn vị liên quan thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. UBND xã Triệu Thành

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân lập hồ sơ xin giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trình UBND huyện xét duyệt, sau khi các hộ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Theo dõi tiến độ nộp tiền sử dụng đất của người trúng đấu giá; phối hợp với Chi cục Thuế, UBND xã Triệu Thành đôn đốc người trúng đấu giá nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Triệu Sơn chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Chi cục Thuế để thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định; phối hợp với UBND xã Triệu Thành tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá và tham mưu cho UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

5. Người trúng đấu giá có tên tại Điều 1, Quyết định: Thực hiện nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước đúng thời gian quy định.

6. Công ty Đấu giá hợp danh Minh Châu

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Nộp tiền đặt cọc của người trúng đấu giá vào Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Tài nguyên và Môi trường; Chi cục trưởng Chi cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn; Chủ tịch UBND xã Triệu Thành; Giám đốc Công ty đấu giá hợp danh Minh Châu; người trúng đấu giá có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ (t/hiện);
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Huy Dũng

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TRÚNG ĐÁU GIÁ QSD ĐẤT
TẠI MẶT BẰNG QUY HOẠCH KHU DÂN CƯ NĂM 2018, THÔN 3, THÔN 4, XÃ TRIỆU THÀNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND huyện Triệu Sơn)

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá trúng đấu giá (đồng)	Tiền đặt cọc đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)
1	Nguyễn Đăng Đồng	038 069 031 919	Thôn Bình Phương, xã Triệu Thành	38	150,0	671.590.000	110.000.000	561.590.000
2	Lê Xuân Ngọc	038 070 002 472	Thôn Minh Thành, xã Triệu Thành	39	150,0	551.600.000	100.000.000	451.600.000
3	Phan Văn Lợi	038 084 051 081	Thôn Chí Cường 2, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa	40	150,0	541.050.000	100.000.000	441.050.000
4	Phan Văn Lợi	038 084 051 081	Thôn Chí Cường 2, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa	41	150,0	525.560.000	100.000.000	425.560.000
5	Vũ Đình Công	038 082 015 797	Khu phố Xuân Phương, phường Quảng Châu, TP Sầm Sơn	42	150,0	502.500.000	100.000.000	402.500.000
6	Lê Văn Đại	174 517 661	Số 381 Quang Trung 2, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	43	150,0	501.500.000	100.000.000	401.500.000
7	Lê Văn Đại	174 517 661	Số 381 Quang Trung 2, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	44	150,0	501.500.000	100.000.000	401.500.000
8	Lê Thị Tâm	038 177 018 073	Thôn Trị Bình, xã Triệu Thành	45	150,0	511.000.000	100.000.000	411.000.000
9	Lê Thị Tâm	038 177 018 073	Thôn Trị Bình, xã Triệu Thành	46	150,0	508.000.000	100.000.000	408.000.000
10	Hà Thị Nụ	038 191 003 499	Thôn Bình Định, xã Triệu Thành	48	143,7	591.000.000	95.000.000	496.000.000
11	Nguyễn Thị Huê	038 171 007 241	Thôn Bình Phương, xã Triệu Thành	69	175,0	643.950.000	128.000.000	515.950.000
12	Hà Xuân Tiến	038 069 010 763	Thôn Châu Thành, xã Triệu Thành	72	150,0	502.000.000	100.000.000	402.000.000
13	Hà Xuân Tiến	038 069 010 763	Thôn Châu Thành, xã Triệu Thành	73	150,0	502.000.000	100.000.000	402.000.000
14	Hà Xuân Tiến	038 069 010 763	Thôn Châu Thành, xã Triệu Thành	74	150,0	503.000.000	100.000.000	403.000.000
15	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	75	150,0	501.150.000	100.000.000	401.150.000
16	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	76	150,0	501.150.000	100.000.000	401.150.000
17	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	77	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
18	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	78	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá trúng đấu giá (đồng)	Tiền đặt cọc đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)
19	Hà Thị Hương	173 547 498	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	79	150,0	535.999.000	100.000.000	435.999.000
20	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	80	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
21	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	81	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
22	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	82	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
23	Vũ Đình Công	038 082 015 797	Khu phố Xuân Phương, phường Quảng Châu, TP Sầm Sơn	83	150,0	502.000.000	100.000.000	402.000.000
24	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	84	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
25	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	85	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
26	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	86	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
27	Hà Thọ Tiến	038 088 016 514	Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành	87	150,0	501.200.000	100.000.000	401.200.000
28	Hà Nhân Học	038 091 012 456	Thôn Sơn Trung, xã Triệu Thành	88	150,0	532.000.000	100.000.000	432.000.000
29	Hà Nhân Học	038 091 012 456	Thôn Sơn Trung, xã Triệu Thành	89	150,0	550.000.000	100.000.000	450.000.000
30	Nguyễn Thị Khang	038 165 012 320	Thôn Sơn Trung, xã Triệu Thành	90	150,0	559.000.000	100.000.000	459.000.000
Tổng cộng					4.518,7	15.748.349.000	3.033.000.000	12.715.349.000